

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST  
Ngày: 07-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

Bà Lê Thị Diễm.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**, sinh ngày 05/12/1995. Tại: Tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T L, xã G L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp T L, xã G L, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh). Nghề ngH: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị R; có vợ và 02 con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ ngày 13/02/2020, tạm giam ngày 20/02/2020; có mặt.

**2. Mai Thanh X (Re)**, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1985. Tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp GT, xã GL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố GT, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh). Nghề ngH: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Ê (chết) và bà Nguyễn Thị E; có vợ và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 07/11/2003 bị

Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”(đã được xóa án tích). Ngày 07/9/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích). Ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích). Bị bắt, tạm giữ ngày 13/02/2020, tạm giam ngày 20/02/2020; có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Ấp T L, xã G L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp T L, xã G L, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

*- Người làm chứng.*

1/ Chị Lê Thị Th, sinh năm:1993; địa chỉ: Ấp AB, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

2/ Anh Võ X Th, sinh năm:1996; địa chỉ: Ấp XS, xã H Th, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp XS, xã H Th, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

3/ Anh Đông Phương N, sinh năm: 1995; địa chỉ: Ấp G T, xã G L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố GT, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13/02/2020, Công an huyện Trảng Bàng (nay là Công an thị xã Trảng Bàng) bắt quả tang Nguyễn Văn T đang bán trái phép 01 bịch nylon được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M1) cho Lê Thị Th với số tiền 250.000 đồng tại phòng số 08 nhà nghỉ “Sài Gòn” tại Ấp T L, xã G L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp T L, xã G L, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh). Ngoài ra, tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn T cùng Mai Thanh X (Re) tàng trữ trái phép 01 bịch nylon được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M2), thu giữ thêm số tiền Việt Nam 250.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 13/02/2020, T đang ở cùng với X tại phòng số 08 nhà nghỉ “Sài Gòn” thì Th điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 250.000 đồng thì T đồng ý và hẹn đến phòng số 08 nhà nghỉ “Sài Gòn” để giao nhận, X không biết việc T thỏa thuận bán ma túy cho Th. Sau đó, T kêu X đưa tiền mua ma túy về sử dụng thì X đồng ý và đưa T số tiền 500.000 đồng; T điều khiển xe mô tô biển số 70M3-1261 đến khu vực ngã tư An Bình thuộc

ấp An Bình, xã An Tịnh, huyện xã Trảng Bàng (nay là khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh) gặp một người tên “Soái” (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 500.000 đồng và đem về cất giấu trong gói thuốc lá Jet của X, T có nói cho X biết. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Th đến phòng số 08 gặp T, T lấy ra 01 phần chất ma túy đã mua để cùng X, Th sử dụng. Sau đó, X ngồi riêng ở góc phòng sử dụng điện thoại di động; lúc này, T lén lút lấy ra một phần chất ma túy bỏ vào bịch nylon để bán cho Th và nhận số tiền 250.000 đồng thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra Công an thu giữ của T và X thêm 01 bịch chất ma túy được cất giấu trong gói thuốc lá Jet và một số vật chứng khác có liên quan.

Ngoài ra, từ ngày 03/02/2020 đến ngày 10/02/2020, T còn bán trái phép chất ma túy cho Th được 03 lần, mỗi lần 01 bịch với giá 200.000 đồng tại khu vực ấp AB, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh). Lời khai của T phù hợp với lời khai của Th.

Tại Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- + Tinh thể trong suốt ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0551 gam.

- + Tinh thể trong suốt ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3140 gam.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; riêng Nguyễn Văn T tự nguyện khai ra những lần phạm tội khác.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X thừa nhận hành vi phạm tội, vật chứng bị thu giữ như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số: 25/CT-VKSTrB, ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Mai Thanh X (Re) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 07 đến 08 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01(một) năm đến 01 (một) năm

03 (ba) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bị cáo T theo quy định pháp luật.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Thanh X (Re) mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) không có tài sản, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Thanh X (Re) không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn T, và Mai Thanh X (Re) tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) là các đối tượng nghiện ma túy, đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng và bị cáo T bán cho đối tượng khác, cụ thể:

Thời gian từ ngày 03/2/202 đến ngày 13/02/2020, Nguyễn Văn T đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Th tại Ấp AB, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh) mỗi lần 1 bịch giá 200.000đồng. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Th tại các bút lục số 01- 02; 4-14; 19-24;100-110.

Và khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13/02/2020, Nguyễn Văn T đang bán trái phép 01 bịch nylon được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M1) cho Lê Thị Th với số tiền 250.000 đồng tại phòng số 08 nhà nghỉ “Sài Gòn” tại Ấp T L, xã G L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp T L, xã G L, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) thì bị Công an huyện Trảng Bàng (nay là Công an thị xã Trảng Bàng) bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn T cùng Mai Thanh X (Re) tàng trữ trái phép 01 bịch nylon được bịt kín, bên

trong chứa tinh thể trong suốt (nghi là chất ma túy, ký hiệu M2) bút lục 01-02; 06-07; 9-18; 21-26; 103-114.

Tại Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (bút lục 62), kết luận:

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0551 gam.

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3140 gam.

Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Mai Thanh X (Re) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cụ thể:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Cụ thể trong vụ án bị cáo Nguyễn Văn T là người có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 04 lần, bị cáo Mai Thanh X (Re) và Nguyễn Văn T là người có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng với vai trò đồng phạm giản đơn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) không có tiền án, tiền sự. Bị cáo X có nhân thân xấu: Ngày 07/11/2003 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Ngày 07/9/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T tự khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó nên cần áp dụng cho bị cáo T tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng cho bị cáo T và bị cáo X tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy: Bị cáo T và bị cáo X không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 bì thư niêm phong vụ số 213/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Hà Minh Lâm có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt chứa tinh thể trong suốt (kí hiệu M2) là Methamphetamine, có khối lượng 0,2553 gam là tang vật vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tiền Việt Nam 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tang vật của vụ án cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

01(một) bình bằng nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu xanh - đỏ và ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 01 (một) bậc lửa màu xanh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng) và một vỏ thuốc lá hiệu Jet là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung, màu trắng, có số IMEI 1: 354619073767344/01, số IMEI 2: 354620073767342/01, sim số 0392680828 và sim 0582849952 của bị cáo Nguyễn Văn T dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh-đen, có số IMEI 1: 357186109070132/01, số IMEI2: 357187109070130/01, sim số 0924028792 của bị cáo Mai Thanh X (Re), không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo là phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave s màu sơn đen - xám, biển số 70M3-1264, số máy 1543607, số khung 011030 đã thu của bị cáo Nguyễn Văn T khi bị bắt quả tang, là xe của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H, cho bị cáo T mượn. Ông H không biết việc bị cáo T mượn xe để đi mua bán ma túy, cơ quan Điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã trả lại cho ông H, ông H không yêu cầu gì thêm, không đặt ra giải quyết.

Tất cả các vật chứng này hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, Nghị quyết quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 2 tội bị cáo T phải chịu 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020.

**3.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Thanh X (Re) 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020.

**4.** Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) .

**5.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung, màu trắng, có số IMEI 1: 354619073767344/01, số IMEI 2: 354620073767342/01, sim số 0392680828 và sim 0582849952 của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì thư niêm phong vụ số 213/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Hà Minh Lâm có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bìch nylon trong suốt chứa tinh thể trong suốt (kí hiệu M2) là Methamphetamine, có khối lượng 0,2553 gam; 01(một) bình bằng nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu xanh - đỏ và ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 01 (một) bậc lửa màu xanh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Văn T; một vỏ thuốc lá hiệu Jet của bị cáo Mai Thanh X (Re).

Hoàn trả 01(một) điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu xanh - đen, có số IMEI 1: 357186109070132/01, số IMEI 2: 357187109070130/01, sim số: 0924028792 cho bị cáo Mai Thanh X (Re).

Tất cả các vật chứng trên hiện cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

Ghi nhận: Cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bàng (nay là Cơ quan Điều tra Công an thị xã Trảng Bàng) đã trả lại 01( một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave s màu sơn đen- xám, biển số 70M3-1264, số máy 1543607, số khung 011030 cho ông Nguyễn Văn H, ông H không yêu cầu gì thêm, không đặt ra giải quyết.

**6. Về án phí:** Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**7. Các bị cáo Nguyễn Văn T và Mai Thanh X (Re) có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.**